PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

CĐ Thế giới của chúng ta · Bài 29–30 (T2 tr. 140–147)

Tuần 34

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Bài học xếp hàng

Chiều thứ Bảy, em cùng mẹ đi xem triển lãm tranh thiếu nhi. Trước cửa, mọi người đã xếp thành một hàng dài. Bỗng một chú thanh niên đi thẳng lên phía đầu hàng, chen vào trước mọi người. Một bà cụ đứng gần đó nhẹ nhàng nhắc: "Cháu ơi, xếp hàng cho trật tự nhé!". Chú ngượng ngùng xin lỗi rồi quay về cuối hàng. Thấy vậy, mọi người đều mỉm cười. Mẹ bảo em, xếp hàng là cách tôn trọng người khác. Nếu ai cũng chen lấn thì sẽ rất lộn xộn, có khi còn xô ngã người già, trẻ nhỏ. Hôm ấy, triển lãm rất đông nhưng không hề ồn ào. Em đã học được một bài học nhỏ mà ý nghĩa.

1. Em cùng mẹ đi đâu?

Ⓐ Đi xem phim hoạt hình Ⓑ Xem triển lãm tranh Ⓒ Đi chợ cùng bà

2. Vì sao chú thanh niên quay về cuối hàng?

Ⓐ Vì chú biết mình sai Ⓑ Vì bảo vệ đuổi chú Ⓒ Vì đầu hàng hết vé

3. Vì sao triển lãm rất đông mà không hề ồn ào?

Ⓐ Vì phòng tranh rộng mênh mông Ⓑ Vì có bà cụ đứng gác Ⓒ Vì mọi người xếp hàng trật tự

4. Từ ngữ «Thấy vậy» liên kết câu theo cách nào?

.....

Bài 2: Luyện từ và câu: nối cặp câu với cách liên kết câu được dùng

1. Em có con mèo. Con mèo...	●	●	a. dùng từ ngữ nối
2. Lan học giỏi. Bạn ấy...	●	●	b. lặp từ ngữ
3. Trời mưa. Vì thế, ...	●	●	c. thay thế từ ngữ

Bài 3: Luyện từ và câu: sửa từ ngữ liên kết dùng sai

1. Nam ốm. Vì thế, Nam vẫn đi học. → thay «Vì thế» bằng:

.....

2. Cô Lan rất hiền. Chúng nó rất quý cô. → thay «Chúng nó»:

.....

Bài 4: Luyện từ và câu: khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. «Bà cụ nhắc nhẹ. ... giọng bà rất hiền.» Chọn từ nối:

Ⓐ Hơn nữa Ⓑ Vì vậy Ⓒ Trái lại

2. «Mọi người xếp hàng. ... triển lãm trật tự.» Chọn:

Ⓐ Nhờ vậy Ⓑ Tuy nhiên Ⓒ Ngược lại

Bài 5: Viết: đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc

Viết đoạn văn phản đối việc chen lấn, xô đẩy nơi đông người.

Nêu hiện tượng; khẳng định phản đối; lí do, dẫn chứng; dùng từ ngữ liên kết câu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app · Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 34

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. B (Xem triển lãm tranh)

2. A (Vì chú biết mình sai)

3. C (Vì mọi người xếp hàng trật tự)

4. Dùng từ ngữ thay thế: «vậy» thay cho việc chú ngượng ngùng xin lỗi, quay về cuối hàng.

Bài 2: Luyện từ và câu: nối cặp câu với cách liên kết câu được dùng

1 – b 2 – c 3 – a

Bài 3: Luyện từ và câu: sửa từ ngữ liên kết dùng sai

1. Nam ốm. Vì thế, Nam vẫn đi học. → thay «Vì thế» bằng: Tuy vậy (hoặc Tuy nhiên, Dù vậy)

2. Cô Lan rất hiền. Chúng nó rất quý cô. → thay «Chúng nó»: Học trò (hoặc Học sinh, Các em)

Bài 4: Luyện từ và câu: khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. A (Hơn nữa) 2. A (Nhờ vậy)

Bài 5: Viết: đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc

Dàn ý gợi ý: Mở đoạn – nêu hiện tượng chen lấn khi xếp hàng mua vé, lên xe; em không đồng tình. Thân đoạn – lí do 1: gây mất trật tự, lộn xộn; lí do 2: có thể làm ngã người già, trẻ nhỏ; lí do 3: thiếu tôn trọng người khác; dẫn chứng: chú thanh niên chen hàng bị nhắc nhở; dùng từ nối (trước hết, hơn nữa, vì vậy). Kết đoạn – đề nghị mọi người xếp hàng; khẳng định lại ý kiến phản đối.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án